TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THÁI THỤY** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2019/QĐST-VDS	*Thái Thụy, ngày 29 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH NGOÀI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Ngô Thế Tương

Thư ký phiên họp: Bà Bùi Thị Hảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy tham gia phiên họp: Bà Phạm Thị Thanh Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, mở phiên họp xét công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số 06/2019/TLST-DS ngày 06 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 02/2019/QĐST-DS ngày 12 tháng 3 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 01/2019/QĐST-VDS ngày 20/3/2019.

Những người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Bà Đỗ Thị V, sinh năm 1961 (Có mặt)

Trú tại: thôn H, xã T.L, huyện TT, tỉnh TB.

2. Bà Vũ Thị N, sinh năm 1955 (Có mặt)

Trú tại: thôn B, xã T.H, huyện TT, tỉnh TB.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Đỗ Thị V trình bày: Do có quan hệ bạn bè, bà đã đưa cho bà N 50.000.000 đồng để bà N thay bà trả cho cửa hàng bán gạch đá hoa Nguyên Vũ. Tuy nhiên, sau khi nhận tiền của bà V, bà N chỉ trả cho cửa hàng Nguyên Vũ 25.000.000 đồng, số tiền 25.000.000 đồng còn lại bà N không trả cho cửa hàng Nguyên Vũ và cũng không trả lại cho bà. Bà đã nhiều lần yêu cầu bà N trả bà số tiền 25.000.000 đồng nhưng bà N không trả.

Bà Vũ Thị N trình bày: Bà có nhận của bà V số tiền 50.000.000 đồng để thay bà Vân trả tiền gạch cho cửa hàng Nguyễn Vũ. Tuy nhiên, sau khi nhận tiền bà mới chỉ trả cho cửa hàng Nguyên Vũ 25.000.000 đồng, số tiền còn lại bà không trả cho cửa

hàng Nguyên Vũ và bà N nhận còn nợ bà V số tiền trên nhưng do điều kiện khó khăn bà chưa có khả năng trả nợ.

Ngày 05/3/2019, bà V và bà N đã được Trung tâm hòa giải, đối thoại Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy tiến hành phiên hòa giải về việc giải quyết yêu cầu đòi tiền của bà V, bà V và bà N đã thỏa thuận và thống nhất yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy ra quyết định công nhận sự thỏa thuận của bà V và bà N với nội dung sau:

1. Bà Đỗ Thị V và bà Vũ Thị N thống nhất xác định bà N nợ bà V số tiền 25.000.000 đồng và bà V không yêu cầu trả lãi xuất.

Bà N nhận trả bà V như sau:

- Ngày 29/01/2019, bà N đã trả bà V 10 lít nước mắm = 1.500.000 đồng;
- Ngày 05/3/2019, bà N đã trả bà V 30 lít nước mắm = 3.500.000 đồng;
- Số tiền còn lại là 20.000.000 đồng, hai bên thống nhất sẽ trả vào hàng tháng cho đến khi trả nợ xong.

2. Về lệ phí: Bà Vũ Thị N nhận nộp toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự.

Tại phiên họp, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm về việc giải quyết việc dân sự: Đề nghị Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án của các đương sự

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là việc dân sự yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 7 Điều 27 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy thụ lý giải quyết việc dân sự là đúng thẩm quyền quy định tại điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm s khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành: Bà V và bà N có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, các bên tham gia thỏa thuận hòa giải đều là người có quyền, nghĩa vụ đối với nội dung thỏa thuận hòa giải; cả hai đều tự nguyện có đơn yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án; việc thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 05/3/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, không nhằm trốn

tránh nghĩa vụ với Nhà nước hoặc bên thứ ba. Vì vậy, thỏa thuận của các đương sự được Tòa án chấp nhận.

[4] Về lệ phí: Bà N nhận chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự.

Căn cứ vào Điều 416, Điều 417, Điều 419 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 463, Điều 465, Điều 466 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số 06/2019/TLST-DS ngày 06 tháng 3 năm 2019, cụ thể như sau:

1. Bà Đỗ Thị V và bà Vũ Thị N thống nhất xác định bà N nợ bà V số tiền 25.000.000 đồng và bà V không yêu cầu trả lãi xuất.

Bà N nhận trả bà V như sau:

- Ngày 29/01/2019, bà N đã trả bà V 10 lít nước mắm = 1.500.000 đồng;
- Ngày 05/3/2019, bà N đã trả bà V 30 lít nước mắm = 3.500.000 đồng;
- Số tiền còn lại là 20.000.000 đồng, hai bên thống nhất sẽ trả vào hàng tháng cho đến khi trả nợ xong.

Điều 2. Lệ phí: Bà Vũ Thị N nộp 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự. Chuyển số tiền 300.000 đồng bà N đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0001720 ngày 05/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thái Thụy sang thi hành án. Bà N đã nộp đủ lệ phí.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành ngay, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Điều 4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự; người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự
- TAND tỉnh Thái Bình
- VKSND huyện Thái Thụy
- CC THADS huyện Thái Thụy
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Ngô Thế Tương